TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/QĐ-TA	*Trùng Khánh, ngày 07 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nông Quốc Hùng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hương Ly.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 33/QĐ-TA ngày 07 tháng 8 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Nông Văn T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/11/1993;

Giới tính: Nam; Số CCCD: 004093006306, nơi cấp: Cục C về trật tự xã hội, Bộ C1; Trình độ văn hóa: 08/12.

Nơi đăng ký HKTT: xóm P, xã K, huyện T, tỉnh C.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh C.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nông Văn T1, đã chết và bà Nông Thị T2, sinh năm 1973.

Tiền sự: Ngày 08/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Nhân thân: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 03 tháng 10 ngày tù về tội: Đánh bạc; Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh C xử phạt 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

Người bị đề nghị Nông Văn T (Vắng mặt không có lý do chính đáng - đã được tống đạt quyết định mở phiên họp hợp lệ và không có ý kiến gì).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Cao Bằng: Bà Ngôn Thị Liêm - Phó Trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng: Bà Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Nông Văn T, sinh ngày 09/11/1993, chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh C tự khai nhận đã sử dụng ma túy từ cuối năm 2018. Loại ma túy sử dụng là H1, hình thức sử dụng là chích – dùng kim tiêm hỗ trợ đưa ma túy vào cơ thể, mỗi ngày sử dụng ma túy một đến hai lần. Ngày 08/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà Nông Văn T tái nghiện. Cụ thể, lần cuối cùng mà đối tượng sử dụng trước khi lập hồ sơ đề nghị là ngày 11/7/2024; Công an thị trấn T, huyện T đã phối hợp với Trạm y tế thị trấn T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nông Văn T. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 11/7/2024 của Trạm y tế thị trấn T xác định Nông Văn T: "Nghiện ma túy (dạng Heroine)". Ngày 19/7/2024, Nông Văn T đã bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm về trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021. Ngày 19/7/2024, Công an thị trấn T có Thông báo số 23/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân thị trấn T đã gửi văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ đến Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T.

Ngày 25/7/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có văn bản số 100/ĐN-CNBB về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T trình bày ý kiến: Nông Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy nhiều năm. Ngày 08/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà Nông Văn T tái nghiện, thuộc đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021, bị Ủy ban nhân dân thị trấn T lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 15 (mười lăm) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định; về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, trình tự thủ tục lập hồ sơ đã đúng theo quy định của pháp

luật. Nhất trí với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 15 (mười lăm) tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp.

[1] Về thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn T được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nông Văn T đã đảm bảo theo quy định tại Điều 27 và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp, Nông Văn T vắng mặt không có lý do chính đáng (Tòa án đã tống đạt hợp lệ tại biên bản giao nhận Quyết định mở phiên họp nhưng T không có ý kiến gì). Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về nội dung: Nông Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ cuối năm 2018. Ngày 11/7/2024, tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế thị trấn T kết luận Nông Văn T: nghiện ma túy, loại Heroine; Ngày 19/7/2024, Nông Văn T đã bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm quy định về trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Vì vậy, Nông Văn T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Người bị đề nghị Nông Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có hiểu biết pháp luật, nhưng coi thường pháp luật nên cố tình vi phạm hành chính. Nông Văn T đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, đã sử dụng trái phép chất ma túy từ cuối năm 2018.

Xét tính chất, mức độ, hành vi của Nông Văn T trong việc sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước

về các chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn T làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, có tác động xấu đến mọi mặt của đời sống, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Do đó, xét thấy cần thiết để Nông Văn T có thời gian tập trung cai nghiện, được tiếp cận với các biện pháp y học nhằm hỗ trợ cai nghiện đạt hiệu quả.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, Nông Văn T đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Xét tính chất hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của Nông Văn T thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối Nông Văn T với thời hạn 15 (Mười lăm) tháng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ vào các Điều 20, 23, 24, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng (địa chỉ: Tổ F, phường S, thành phố C, tỉnh C) đối với Nông Văn T, sinh ngày 09/11/1993; Nơi đăng ký HKTT: xóm P, xã K, huyện T, tỉnh C. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh C;

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện T, tỉnh C phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh C có trách nhiệm tổ chức thi hành đưa đối tượng Nông Văn T vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh C.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Cở sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Phòng LĐ - TB và XH huyện;
- UBND thị trấn, Công an thị trấn Trùng Khánh;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Quốc Hùng